

Bản án số: 98/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26-8-2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN G, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung;
2. Ông Trần Văn Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần G.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần G, tỉnh L, Tòa án nhân dân huyện Cần G xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 464/2022/TLST-HNGĐ, ngày 11/7/2022, về “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày: 03/8/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thùy T, sinh năm: 1990, cư trú: Ấp Tây, xã Long Hựu Tây, huyện Cần Đ, tỉnh L (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Trần Đình K, sinh năm: 1989, cư trú: Khu phố Long Phú, thị trấn Cần G, huyện Cần G, tỉnh L (có mặt).

NỘI HIỆN VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 30/6/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là Chị Nguyễn Thùy T trình bày:

Chị Nguyễn Thùy T và Anh Trần Đình K xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2015 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Kim (nay là thị trấn Cần G), huyện Cần G, tỉnh L vào ngày 25/11/2015. Hôn nhân dựa trên mai mối, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc trong thời gian đầu. Nguyên nhân mâu thuẫn theo Chị T trình bày do Anh K sống vô trách nhiệm, không lo cho cuộc sống chung. Bất kể chuyện gì Anh K cũng lệ thuộc vào cha mẹ ruột. Khi còn sống chung, vợ chồng đã không còn yêu thương, mạnh ai nấy sống. Vợ chồng hiện tại không còn quan tâm đến nhau và không còn sống chung từ tháng 02/2022 đến nay do Chị T cùng hai con về bên nhà mẹ ruột của Chị T ở xã Long

Hựu Tây, huyện Cần Đ, tỉnh L sinh sống. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Chị T yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T yêu cầu ly hôn với Anh K.

Về con chung: Chị T và Anh K có con chung tên là Trần Đình K, sinh ngày 24/02/2017 và Trần Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 21/4/2019. Hiện hai cháu đang sống chung với Chị T, cháu Khôi sức khỏe kém, bị bệnh từ nhỏ. Khi ly hôn Chị T yêu cầu nuôi con, yêu cầu Anh K cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng mỗi người con là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị đang là điều dưỡng, công tác tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cần Giuộc, thu nhập hằng tháng là khoảng 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là Anh Trần Đình K trình bày trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa:

Anh K thống nhất với lời trình bày của Chị T về thời điểm cưới nhau, việc đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng sống chung hạnh phúc. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn theo như Chị T trình bày thì Anh K đồng ý. Hiện tại, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 02/2022 đến nay. Chị T yêu cầu ly hôn thì Anh K đồng ý nhưng không muốn ký tên vào biên bản thuận tình ly hôn vì sợ sau này các con lớn lên sẽ trách Anh K.

Về con chung: Chị T và Anh K có con chung tên là Trần Đình K, sinh ngày 24/02/2017 và Trần Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 21/4/2019. Hiện hai cháu đang sống chung với Chị T. Khi ly hôn Anh K yêu cầu nuôi cháu L, không yêu cầu Chị T cấp dưỡng. Nếu giao con cho anh, khi anh đi làm thì cha mẹ anh sẽ là người chăm con hộ anh. Nếu Tòa án giao hai con cho Chị T nuôi thì Anh K đồng ý cấp dưỡng theo quy định pháp luật. Hiện anh đang làm công nhân, thu nhập hằng tháng nếu không tăng ca khoảng hơn 5.000.000 đồng.

Về tài sản chung, về nợ chung: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần G được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 của các Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 25/11/2015 do Ủy ban nhân dân xã Tân Kim, huyện Cần G, tỉnh L cấp thì Chị Nguyễn Thùy T và Anh Trần Đình K là vợ chồng hợp pháp.

[2.2] Chị T và Anh K xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2017, cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc. Sau đó, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo Chị T trình bày là do vợ chồng bất đồng quan điểm,

thường xuyên cãi nhau, Anh K vô tâm, không có trách nhiệm với hôn nhân. Anh K thống nhất với nguyên nhân mâu thuẫn này và đồng ý ly hôn với Chị T, nhưng không đồng ý ký tên vào biên bản thuận tình ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa Chị T và Anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của Chị T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Chị T và Anh K có con chung tên là Trần Đình K, sinh ngày 24/02/2017 và Trần Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 21/4/2019. Hiện hai cháu đang sống chung với Chị T. Tại phiên tòa, Chị T và Anh K đều yêu cầu nuôi con.

Về điều kiện nuôi con: Chị T đang công tác tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cần Giuộc, thu nhập lương là 5.132.603 đồng /tháng, còn Anh K đang là công nhân tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Semitec Electronics Việt Nam, mức lương thực lãnh bình quân là 5.630.000 đồng. Hiện anh, chị đang sống chung với cha mẹ ruột của mình. Anh K, Chị T đều có chỗ ở ổn định, môi trường sống, thời gian làm việc đảm bảo cho sự phát triển cả về tinh thần và thể chất của các cháu. Như vậy, xét về điều kiện nuôi con thì Anh K và Chị T đều thỏa mãn.

Anh K cho rằng anh muốn nuôi dưỡng cháu Khôi để chia sẻ với Chị T. Hiện hai cháu sống chung với Chị T từ tháng 02/2022 đến nay tại nhà mẹ ruột của Chị T ở xã Long Hựu Tây, huyện Cần Đ, tỉnh L. Cuộc sống hai cháu ổn định theo sự thống nhất của Anh K và Chị T. Hội đồng xét xử xét thấy vợ chồng không còn sống chung, dù Chị T chăm hai cháu nhưng vẫn tạo điều kiện cho Anh K thăm con, chăm sóc con. Cháu K học trường mầm non Long Hựu Tây, cháu Lâm chưa đủ 3 tuổi, đang được chăm sóc tại trường Mầm non Baby, đều thuộc xã Long Hựu Tây, huyện Cần Đ, tỉnh L. Do đó để ổn định cuộc sống, không gây xáo trộn ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu, căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử giao Chị T tiếp tục Trần Đình K, sinh ngày 24/02/2017 và Trần Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 21/4/2019.

Về mức cấp dưỡng:

Chị T yêu cầu Anh K cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng mỗi người con là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đối với con chưa thành niên thì cha, mẹ không sống chung với con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 116 Luật Hôn nhân gia đình, nhu cầu thiết yếu về điều kiện học tập và điều kiện sinh hoạt của các cháu tại địa phương, mức thu nhập và khả năng thực tế của Anh K nên Hội đồng xét xử ấn định mức cấp dưỡng mỗi cháu là 1.000.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 26/8/2022.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T, Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[2.5] Về án phí: Chị Nguyễn Thùy T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí Chị T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004648, ngày 22/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần G chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Anh K chịu án phí 300.000 đồng cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thùy T đối với Anh Trần Đình K.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy T được ly hôn với Anh Trần Đình K.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Trần Đình K, sinh ngày 24/02/2017 và Trần Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 21/4/2019. Anh Trần Đình K cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng mỗi người con là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K, cháu L đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính từ ngày 26/8/2022.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thùy T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí Chị T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án

phí số 0004692, ngày 30/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần G chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước. Anh Trần Đình K chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Án sơ thẩm, đương sự có mặt kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần G;
- Chi cục THADS huyện Cần G;
- UBND thị trấn Cần G;
- Đương sự;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết Nhung-Nguyễn Thị Kim Cương

Nguyễn Thị Thanh Vân

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần G;
- Chi cục THADS huyện Cần G;
- UBND xã Phước Lại;
- Đương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thanh Lâm